TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 74/2018/QĐST-HNGĐ	*Hoà Vang, ngày 30 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 98/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trần Văn P, sinh năm: 1972.
- Bà Lý Thị Hoàng Q, sinh năm: 1979.

Cùng nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn P và bà Lý Thị Hoàng Q thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Trần Văn P và bà Lý Thị Hoàng Q thỏa thuận giao 02 con chung tên Trần Đức T, sinh ngày 21/01/2002 và Trần Thị Thanh T, sinh ngày 20/02/2004 cho ông Trần Văn P trực tiếp nuôi dưỡng; bà Lý Thị Hoàng Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con một tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Tổng cộng mỗi tháng 4.000.000đ (Bốn triệu đồng). Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày 01/12/2018 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Lệ phí Tòa án: Ông Trần Văn P và bà Lý Thị Hoàng Q mỗi người chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn P và bà Lý Thị Hoàng Q thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Giao 02 con chung tên Trần Đức T, sinh ngày 21/01/2002 và Trần Thị Thanh T, sinh ngày 20/02/2004 cho ông Trần Văn P trực tiếp nuôi dưỡng; bà Lý Thị Hoàng Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con một tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Tổng cộng mỗi tháng 4.000.000đ (Bốn triệu đồng). Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày 01/12/2018 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Các bên có các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

- Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), ông Trần Văn P và bà Lý Thị Hoàng Q mỗi người chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng ông Trần Văn P và bà Lý Thị Hoàng Q đã nộp theo biên lai thu số 0002001 ngày 21/11/2018 tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Hòa Vang. Ông P và bà Q đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hoà Vang;
- Chi cục THADS huyện Hoà Vang;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ.